TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 22 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 174/2017/TLST- DS ngày 10 tháng 11 năm 2017, về việc *"Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và nợ hụi"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Y – Sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn KN, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Ngọc T – Sinh năm 1976;

2/ Bà Nguyễn Ngọc H – Sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Thôn KB, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn A – Sinh năm 1954;

2/ Bà Lê Thị T – Sinh năm 1955;

3/ Ông Nguyễn Ngọc P – Sinh năm 1984;

4/ Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1990;

5/ Ông Nguyễn Văn D - Sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Khu phố PT, thị trấn P, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Y yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T, bà Nguyễn Ngọc H phải trả số tiền gốc vay 1.045.000.000đồng (Một tỷ không trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và

tiền huê 50.000.000đ (Năm chục triệu đồng). Tổng cộng 1.095.000.000đồng (Một tỷ không trăm chín mươi lăm triệu đồng).

Ông Nguyễn Ngọc T, bà Nguyễn Ngọc H tự nguyện đồng ý thống nhất, thỏa thuận theo yêu cầu của bà Trần Thị Y. Ông Nguyễn Ngọc T, bà Nguyễn Ngọc H đồng ý trả số tiền gốc vay 1.045.000.000đồng (Một tỷ không trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và tiền huê 50.000.000đ (Năm chục triệu đồng). Tổng cộng 1.095.000.000đồng (Một tỷ không trăm chín mươi lăm triệu đồng).

Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 558586 ngày 19/9/1993 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp đứng tên Nguyễn Văn A, khi vay tiền ông Nguyễn Văn A thế chấp cho bà Trần Thị Y là không đúng quy định của pháp luật. Các bên thống nhất không xem xét đến việc thế chấp nên buộc bà Trần Thị Y phải trả lại cho ông Nguyễn Văn A Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 558586 ngày 19/9/1993 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp đứng tên Nguyễn Văn A.

Sau khi ông Nguyễn Ngọc T, bà Nguyễn Ngọc H trả toàn bộ số tiền nợ là 1.095.000.000đồng (Một tỷ không trăm chín mươi lăm triệu đồng) thì bà Trần Thị Y giao trả cho cho bà Nguyễn Ngọc H Giấy phép lái xe số K372560 cấp ngày 28/3/2003 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên bà Nguyễn Ngọc H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Nguyễn Ngọc H tự nguyện thỏa thuận chịu 22.425.000đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Y, ông Nguyễn Văn A, bà Lê Thị T, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Ngọc P, ông Nguyễn Văn D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi

hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi